

Số: 1368/QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày 28 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ

BỘ TRƯỞNG

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16/8/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Nghị định số 76/2009/NĐ-CP ngày 15/9/2009 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1956/QĐ-BKHCN ngày 01/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ban hành Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ.

Điều 3. Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng Bộ và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Bộ Nội vụ (để p/h);
- Lưu: VT, TCCB.



Chu Ngọc Anh

QUY CHẾ

**Nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức
và người lao động thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ lập
thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1368/QĐ-BKHCN ngày 28/5/năm 2019
của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi thực hiện**

Quy chế này quy định đối tượng, điều kiện, quy trình thực hiện nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Công chức, viên chức trong chỉ tiêu biên chế được xếp lương theo bảng lương chuyên gia cao cấp, các bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ, nhân viên thừa hành, phục vụ làm việc trong các cơ quan quản lý nhà nước và đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ;

2. Người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động không xác định thời hạn hoặc có thời hạn từ 01 năm trở lên trong các cơ quan quản lý nhà nước và đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ đã được thoả thuận trong hợp đồng lao động hưởng lương theo ngạch, bậc công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức;

Đối tượng quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này sau đây gọi chung là công chức, viên chức.

Điều 3. Điều kiện nâng bậc lương trước thời hạn

Công chức, viên chức được xem xét nâng bậc lương trước thời hạn tối đa 12 tháng nếu đáp ứng đủ các điều kiện dưới đây:

1. Lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ trong khoảng thời gian quy định tại Khoản 1 Điều 7 của Quy chế này đã được cấp có thẩm quyền quyết định khen thưởng bằng một trong các hình thức sau:

- a) Huân chương các hạng;
- b) Anh hùng Lao động;
- c) Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước, Giải thưởng Khoa học và Công nghệ quốc tế, Giải thưởng Sáng tạo Khoa học - Công nghệ Việt Nam (gọi tắt là Giải thưởng VIFOTEC), Giải thưởng Tạ Quang Bửu, Giải thưởng Kovalevskaia;
- d) Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
- đ) Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hoặc Thủ trưởng các Bộ, ngành, địa phương về việc hoàn thành xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ;
- e) Chiến sỹ thi đua toàn quốc, Chiến sỹ thi đua cấp Bộ, Chiến sỹ thi đua cơ sở;
- g) Có sáng chế, giải pháp hữu ích được đăng ký, bảo hộ ở trong nước, nước ngoài;
- h) Chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia, cấp Bộ hoàn thành đúng tiến độ và kết quả thực hiện được đánh giá, nghiệm thu ở mức đạt trở lên.

2. Được Thủ trưởng đơn vị trực tiếp quản lý đánh giá, phân loại từ mức hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế năng lực (đối với công chức) và hoàn thành nhiệm vụ (đối với viên chức và người lao động) trở lên và không bị kỷ luật trong thời gian giữ bậc lương.

3. Chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh nghề nghiệp và tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước hạn còn thiếu từ 12 tháng trở xuống để được nâng bậc lương thường xuyên.

Điều 4. Nguyên tắc xét nâng bậc lương trước thời hạn

- 1. Công khai, bình đẳng.
- 2. Không thực hiện hai lần liên tiếp nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ trong cùng ngạch hoặc chức danh nghề nghiệp đối với công chức, viên chức.
- 3. Bảo đảm đúng đối tượng và các điều kiện quy định tại Điều 2, Điều 3 Quy chế này.
- 4. Thực hiện đúng tỷ lệ phần trăm số lượng công chức, viên chức được nâng bậc lương trước thời hạn quy định tại Khoản 1 Điều 6 Quy chế này.
- 5. Xét hết số người đủ điều kiện được nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng mới xét đến số người được nâng bậc lương trước thời hạn 09 tháng và sau đó là 06 tháng.

Chương II

CHẾ ĐỘ NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN

Điều 5. Các mức thời gian được nâng bậc lương trước thời hạn

1. Thực hiện nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng đối với:

a) Công chức, viên chức đạt một trong các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng sau đây: Huân chương các hạng; Anh hùng Lao động; Giải thưởng Hồ Chí Minh; Giải thưởng Nhà nước; Giải thưởng Khoa học và Công nghệ quốc tế; Giải thưởng VIFOTEC; Giải thưởng Tạ Quang Bửu; Giải thưởng Kovalevskaia; Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; Chiến sỹ thi đua toàn quốc;

b) Công chức, viên chức có sáng chế, giải pháp hữu ích được đăng ký, bảo hộ ở trong nước, nước ngoài;

c) Công chức, viên chức là chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia hoàn thành nhiệm vụ đúng thời gian quy định, kết quả thực hiện nhiệm vụ được đánh giá, nghiệm thu ở mức đạt trở lên.

2. Thực hiện nâng bậc lương trước thời hạn 09 tháng đối với công chức, viên chức đạt một trong các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng sau đây:

a) Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hoặc Thủ trưởng các Bộ, ngành, địa phương về việc hoàn thành xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ;

b) Chiến sỹ thi đua cấp Bộ.

3. Thực hiện nâng bậc lương trước thời hạn 06 tháng đối với công chức, viên chức đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở hoặc là Chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ hoàn thành nhiệm vụ đúng thời gian quy định, kết quả thực hiện nhiệm vụ được đánh giá, nghiệm thu ở mức đạt trở lên.

Điều 6. Tỷ lệ và cách tính số người được nâng bậc lương trước thời hạn

1. Tỷ lệ công chức, viên chức được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ một năm không quá 10% tổng số công chức, viên chức và người lao động trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị. Danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị được xác định theo quyết định của cấp có thẩm quyền giao biên chế (đối với công chức) hoặc phê duyệt số lượng người làm việc (đối với viên chức và người lao động) tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

2. Cách tính số người được nâng bậc lương trước thời hạn:

a) Cứ mỗi 10 người trong danh sách trả lương, cơ quan, đơn vị được xác định có 01 người được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc;

b) Trường hợp cơ quan, đơn vị có số người đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn vượt quá tỷ lệ 10% của đơn vị, Bộ Khoa học và Công nghệ sẽ căn cứ

tổng số người trong danh sách trả lương theo báo cáo của các đơn vị trực thuộc để giao thêm số người được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc ngoài số người thuộc tỷ lệ 10% của đơn vị. Việc xem xét giao thêm ngoài tỷ lệ 10% nói trên ưu tiên cho các đơn vị có dưới 10 người trong danh sách trả lương và các đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác.

c) Đến hết Quý I của năm sau liền kề với năm xét nâng bậc lương trước thời hạn, nếu cơ quan, đơn vị không thực hiện hết số người trong tỷ lệ được nâng bậc lương trước thời hạn của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn thì không được tính vào tỷ lệ nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc của các năm sau.

Điều 7. Xác định thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn

1. Thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn được xác định theo thời điểm ban hành quyết định công nhận thành tích đạt được trong khoảng thời gian 6 năm gần nhất đối với các ngạch, chức danh nghề nghiệp có yêu cầu trình độ đào tạo từ cao đẳng trở lên và 4 năm gần nhất đối với các ngạch, chức danh nghề nghiệp có yêu cầu trình độ đào tạo từ trung cấp trở xuống tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

2. Đối với trường hợp đã được nâng bậc lương trước thời hạn thì tất cả các thành tích đạt được trước ngày có quyết định nâng bậc lương trước thời hạn trong khoảng thời gian quy định tại Khoản 1 Điều này không được tính để xét nâng bậc lương trước thời hạn cho lần sau.

3. Việc xét nâng bậc lương trước thời hạn được căn cứ vào thành tích cao nhất đạt được của công chức, viên chức; nếu thành tích cao nhất bằng nhau thì xét đến các thành tích khác; trường hợp có nhiều người có thành tích như nhau thì thực hiện ưu tiên theo quy định tại Điều 8 Quy chế này.

Điều 8. Quy định thứ tự ưu tiên khi xét nâng bậc lương trước hạn

Trường hợp có nhiều người đạt tiêu chuẩn ngang nhau về cấp độ thành tích thì thực hiện xét theo thứ tự ưu tiên như sau:

1. Công chức, viên chức được tặng bằng khen của các cơ quan Đảng, Đoàn thể cấp Trung ương.

2. Công chức, viên chức chưa được nâng bậc lương trước thời hạn lần nào.

3. Công chức, viên chức đủ điều kiện nâng bậc lương trước hạn từ kỳ xét nâng bậc lương trước thời hạn liền kề trước đó nhưng chưa được xét vì hết chỉ tiêu của đơn vị theo quy định.

4. Công chức, viên chức là nữ.

5. Công chức, viên chức trong thời gian giữ bậc ngoài thành tích khen thưởng đang xem xét còn có thành tích được khen thưởng khác ở hình thức bằng hoặc thấp hơn.

6. Công chức, viên chức ở các ngạch, chức danh nghề nghiệp có hệ số lương thấp.

7. Công chức, viên chức có tuổi đời từ 55 trở lên đối với nam; 50 trở lên đối với nữ.

Điều 9. Quy trình xét nâng bậc lương trước thời hạn

1. Đề nghị xét nâng bậc lương trước thời hạn.

a) Đối với các đơn vị thuộc Khối Cơ quan Bộ (gồm các Vụ, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ, Văn phòng Đảng - Đoàn thể):

- Lãnh đạo, cấp ủy và công đoàn của đơn vị thống nhất danh sách những người đủ điều kiện được nâng bậc lương trước thời hạn;

- Niêm yết công khai danh sách này (trong thời hạn 10 ngày) để công chức, viên chức biết, phản hồi ý kiến.

b) Đối với các đơn vị khác trực thuộc Bộ:

- Bộ phận tổ chức cán bộ của đơn vị rà soát, lập danh sách những người đủ điều kiện xét nâng lương trước thời hạn của đơn vị mình theo thứ tự ưu tiên;

- Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn của đơn vị tổ chức họp để xem xét thông qua, quyết định số lượng và danh sách công chức, viên chức được đề nghị xét nâng bậc lương trước thời hạn theo quy định. Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn của đơn vị gồm: Thủ trưởng đơn vị; Đại diện cấp uỷ; Bộ phận làm công tác tổ chức cán bộ; Bộ phận làm công tác thi đua - khen thưởng; Ban chấp hành công đoàn cùng cấp;

- Niêm yết công khai danh sách đã được Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn của đơn vị thống nhất (trong thời hạn 10 ngày) để công chức, viên chức biết, phản hồi ý kiến.

c) Hồ sơ đề nghị xét nâng bậc lương trước thời hạn:

Sau thời gian niêm yết công khai danh sách công chức, viên chức đề nghị xét nâng bậc lương trước thời hạn, đơn vị lập hồ sơ báo cáo Bộ (qua Vụ Tổ chức cán bộ) đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức thuộc đơn vị gồm:

- Công văn đề nghị của đơn vị;
- Biên bản họp Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn của đơn vị;
- Danh sách công chức, viên chức thuộc đơn vị đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn;
- Bản sao quyết định khen thưởng, phong tặng, đánh giá của công chức, viên chức đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn;
- Bản sao quyết định nâng bậc lương gần nhất của công chức, viên chức đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn.

2. Vụ Tổ chức cán bộ thẩm định, tổng hợp danh sách công chức, viên chức đủ điều kiện theo quy định nâng bậc lương trước thời hạn của các đơn vị thuộc Bộ; báo cáo Hội đồng nâng bậc lương trước thời hạn Bộ Khoa học và Công nghệ (gọi tắt là Hội đồng) để xem xét, quyết định.

Thành phần Hội đồng gồm có Lãnh đạo Bộ là Chủ tịch Hội đồng và Thành viên là đại diện các đơn vị: Vụ Tổ chức cán bộ; Thanh tra Bộ; Vụ Thi đua - Khen thưởng; Văn phòng Đảng ủy Bộ; Ban Chấp hành Công đoàn Bộ.

3. Vụ Tổ chức cán bộ tổng hợp kết quả phiên họp của Hội đồng trình Lãnh đạo Bộ xem xét, phê duyệt danh sách công chức, viên chức được nâng bậc lương trước thời hạn; Thông báo kết quả xét nâng bậc lương trước thời hạn đã được Lãnh đạo Bộ phê duyệt gửi các đơn vị trực thuộc Bộ.

4. Căn cứ danh sách công chức, viên chức được nâng bậc lương trước thời hạn do Lãnh đạo Bộ phê duyệt, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ quyết định hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định nâng bậc lương trước hạn đối với công chức, viên chức theo phân cấp thẩm quyền quản lý cán bộ.

5. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ quyết định nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức của đơn vị theo phân cấp quản lý cán bộ sau khi có thông báo của Bộ về kết quả xét nâng bậc lương trước thời hạn; Báo cáo Bộ (qua Vụ Tổ chức cán bộ) kết quả thực hiện.

Điều 10. Quy định thời gian xét nâng bậc lương trước thời hạn

Việc nâng bậc lương trước thời hạn hằng năm được thực hiện như sau:

1. Hằng năm, các đơn vị trực thuộc Bộ gửi hồ sơ đề nghị xét nâng bậc lương trước thời hạn theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 9 Quy chế này về Bộ (qua Vụ Tổ chức cán bộ) trước ngày 15/10.

Vụ Tổ chức cán bộ thẩm định, tổng hợp danh sách và báo cáo Hội đồng trước ngày 15/11; Trình Lãnh đạo Bộ xem xét, phê duyệt kết quả xét nâng bậc lương trước thời hạn.

2. Ngoài đợt xét nâng bậc lương trước hạn quy định tại Khoản 1 Điều này, hằng năm căn cứ tình hình thực tế, có thể xem xét nâng bậc lương trước hạn bổ sung, cụ thể như sau:

a) Các đơn vị trực thuộc Bộ gửi hồ sơ đề nghị bổ sung xét nâng bậc lương trước thời hạn theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 9 Quy chế này về Bộ (qua Vụ Tổ chức cán bộ) trước ngày 01/3 của năm sau liền kề;

b) Vụ Tổ chức cán bộ thẩm định, tổng hợp danh sách và báo cáo Hội đồng trước ngày 15/3; trình Lãnh đạo Bộ xem xét, phê duyệt kết quả xét nâng bậc lương trước thời hạn.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Trách nhiệm của Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ

1. Phối hợp với Chủ tịch công đoàn cùng cấp phổ biến công khai Quy chế này đến công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị.
2. Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các quy định về nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ theo Quy chế này.
3. Quyết định nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức của đơn vị theo phân cấp quản lý cán bộ sau khi có Thông báo kết quả xét nâng bậc lương trước thời hạn của Bộ.
4. Kiểm tra việc thực hiện và giải quyết theo thẩm quyền những vướng mắc liên quan đến việc nâng bậc lương trước thời hạn ở đơn vị cơ sở; báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ (qua Vụ Tổ chức cán bộ) những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Quy chế này.
5. Báo cáo kết quả thực hiện nâng bậc lương trước thời hạn về Bộ (qua Vụ Tổ chức cán bộ) trước ngày 10/12 hàng năm.

Điều 12. Trách nhiệm của Vụ Tổ chức cán bộ.

1. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này tại các đơn vị trực thuộc Bộ.
2. Giúp Lãnh đạo Bộ giải quyết các khiếu nại, kiến nghị có liên quan đến việc nâng bậc lương trước thời hạn theo thẩm quyền.
3. Tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền tình hình thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn theo quy định.
4. Tổng hợp khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Quy chế này từ các đơn vị trực thuộc Bộ, kịp thời Báo cáo Lãnh đạo Bộ để xem xét sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp./

